

HT. Thích Thích n Hoa

A. MỞ ĐẦU

Sau khi quy y Tam Bô rồi, người Phật tử tại gia phải sống đúng theo quy luật mà đức Phật đã dạy ra, để tiến bước trên đường Đạo. Quy luật này là Ngũ Giới. Người theo Đạo Nho không thể theo Tam Cáo mà bỏ Ngũ Thủ, thì người Đạo Phật cũng không thể bỏ Tam Quy mà không trì Ngũ Giới.

Người phát tâm quy y Tam Bô là đã bước chân lên bậc thang giải thoát, nhưng nếu không giữ năm giới là chỉ mới bước một bước đầu rồi dừng lại, không thể tiến đến giải thoát rốt ráo được.

Năm giới này không những đưa người môn sinh trên đường giải thoát, mà còn đem lại trật tự, an vui, hòa bình cho gia đình, quốc gia, xã hội nữa, Ngũ Giới chính là giải pháp mà đức Phật đã dạy ra để đem lại hạnh phúc cho cá nhân và đoàn thể, chính là ông thầy ngăn ngừa chúng ta làm điều xấu ác trong thời mạt pháp. Vì thế, đức Phật Thích Ca đã có lời di chúc khải thị sau đây trước khi Ngài nhập Niết Bàn:

"Sau khi ta diệt độ, các người tu hành phải tôn kính giới luật làm thầy; nếu cho ta còn tại thế dạy dỗ các người mọi ngàn đời đi nữa, ta cũng không thêm điều gì ngoài giới luật".

Giới luật Phật dạy ra thì rất nhiều, vì cần phải áp dụng cho nhiều hạng người tu hành: Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Sa Di, Sa Di Ni. Riêng đối với hàng Phật tử tại gia, thì chỉ có năm giới mà thôi. Nhưng nếu giữ được năm giới này thì lợi ích cho mình, cho người không xiết kể.

B. CHÁNH ĐỀ

I. ĐỊNH NGHĨA

Ngũ Giới là năm điều ngăn cấm mà Phật đã chế ra, để ngăn ngừa tội ác, nói năng chế nhạo, hành động bất chính. Năm điều răn ấy là: Không được giết hại, không được trộm cắp, không được tà dâm, không được nói dối, không được uống rượu. Năm điều này có trên tâm thức, bình đẳng trên phạm vi dân tộc, tôn giáo cá nhân và đem lại trật tự, an vui cho xã hội mà thành lập. Đức Phật không bắt buộc chúng ta phải tuân theo và cũng không hãm dọa nếu chúng ta không tuân theo thì phải bỏ Ngài trông Phật. Sống hay không sống là hoàn toàn do chúng ta tự lựa chọn. Đạo Phật khác với các tôn giáo khác chính là không có Đức Phật không phải là một quan tòa tối cao giữ quyền thẩm phán. Một ý nghĩ, một lời nói, một hành động tốt hay xấu chính đã mang theo nó một cái mầm thẩm phán rồi. Đức Phật chỉ là một vị dẫn đường rồi thì bị và rồi sáng suốt. Ngài chỉ cho chúng ta con đường nào là con đường sáng và con đường nào là con đường nguy hiểm không nên đi.

Nhưng nếu chúng ta không theo con đường sáng mà lại muốn đi vào con đường nguy hiểm, thì tất nhiên chúng ta sẽ gặp tai họa tất nhiên, chứ Phật không tạo ra tai họa để trừng phạt chúng ta. Tòa án chính là luật Nhân Quả. Ta làm ác thì ta bị quả xấu; ta làm thiện thì ta được quả tốt. Năm giới chính là năm thành trì ngăn chặn cho ta đừng đi lạc vào đường ác, là năm hàng rào ngăn chặn cho ta khỏi rơi xuống vực sâu, trong khi ta đi con đường giới thoát.

II. NĂM GIỚI

1. Không được giết hại

Điều răn cấm đầu tiên mà Phật khuyên chúng ta là không được giết sinh mạng, tất cả loài động vật cho đến các loài thực vật. Sinh mạng có một giá trị quý báu, nhất là sinh mạng người; giết hại sinh mạng kia đó tội bởi sinh mạng này là một điều ác, không hợp lý đâu.

Phật Giáo cấm sát sinh bởi nhiều lý do

a) *Tôn trọng sự công bằng.* Chúng ta coi sinh mạng mình là quý, là của báu tuy rất đời. Nếu ai muốn hại, là mình chế nhạo triết lý đạo về sinh mạng. Mình đã biết quý trọng thân mạng mình, thì sao lại muốn chà đạp sinh mạng người? Suy rộng ra, các loài thực vật cũng biết quý trọng mạng sống. Như khi một con bò hay con heo sắp bị giết mổ, ta thấy sợ hãi.

kháng mãnh liệt, sẽ đau đớn cùng cực của chúng, bằng những tiếng kêu gào, những cái giãy giụa thoát chết! Theo lẽ công bình, nếu u ta không muốn ai làm cho ta, thì cũng đừng làm cho người khác hay loài khác. Phút giây: "Ai ai cũng sẽ gục ngã, ai ai cũng sẽ chết. Vậy nên lấy lòng mình suy lòng người, chết giết, chết bỏ o giết!".

b) Tôn trọng Phút tánh bình đẳng. Chúng sanh mỗi loài tùy thân hình khác nhau, mà vẫn đồng một Phút tánh. Phút tánh đã bình đẳng thì không thể vì một lý do gì để nói rằng Phút tánh người có giá trị hơn người vật, giai cấp này, màu da này có giá trị hơn giai cấp kia, màu da kia. Sát hại một sanh vật là sát hại Phút tánh.

c) Nuôi dưỡng lòng từ bi. Lòng từ bi của đức Phật xem mỗi loài như con, nên Ngài không đồng ý cho Đức Phật Ngài sát hại sanh vật, bắt cóc trong trường hợp nào. Bởi vì đem tâm giết hại sanh mạng là lòng đức ác đã cực thịnh, tâm từ bi bóp chết. Nhưng tâm vô cực giết một con vật, tính bỏ ác không kém giết một con người. Nhưng tâm làm cho khác hay vật khác phải giãy giụa, rên siết, quặn quặn trong máu đào, trong lửa nóng trước khi trút hơi thở cuối cùng, là từ giết lòng từ bi của mình, là bóp chết cái mầm thiện nguyện rất quý báu trong tâm hồn chúng ta. Như thế, khó mà tu hành để thành chánh quả được. Đức Khổng Tử có dạy: "Văn kẻ thanh tịnh như nước kiết, kiết nước, kiết nước như nước kiết". (Nghe tiếng kêu la của con vật, không nên ăn thịt nó; thấy nó sống, không đành thấy nó chết). Như vậy, người có tâm từ bi hay lòng nhân đâu không nên sát hại người hay vật.

d) Tránh nhân quả báo ứng oán thù. Khi ta giết một người hay một con vật thì sẽ oán hận của họ tràn trề khó dập tắt được. Họ vì cô thù, vì yêu sẽ nên bắt ta giết hại. Trong khi vậy, họ ôm lòng căm hận, chờ gặp dịp báo thù lại. Có thế, mỗi ngày ta đều gieo căm hận cho người và vật, tích lũy lâu ngày, khi oan gia gặp họ sẽ cựa ta, chờ ta sẽ bắt nó sát hại lại. Càng tạo nghiệp sát, càng lao mình vào vòng đau khổ. Phật dạy: "Người thiện nguyện sanh tâm sát hại, càng tăng trường nghiệp khổ, mãi xoay vần trong sanh tử, không có ngày ra khỏi" (Kinh Lăng Già).

Lợi ích của sự không giết hại

Vì những lý do trên, đức Phật cấm Phật tử giết hại. Không giết hại, sẽ có những điều lợi sau đây:

a) Vô phàm ngọa dĩn cá nhân. Một người không tàn nhẫn sát nhân, hại vật, không đức ác làm đổ máu, không lột da, xé thịt, chết đói, chết khát, thì trong lòng không bức rức, hại hại, thân tâm

đồng c nhàn, th th i, gi c ng đ c an lành, nét m t đ c hi n hòa, trong sáng.

b) V ph ng di n xã h i. N u t t c nhàn lo i trên th gi i này đ u gi đung gi i th nh t c a Ph t đ y đây, thì chỉ n tranh s không có, mà các nghi p sanh t luân h i cũng đ đ c gi i thoát. Cho nên T x a có đ y:

Nh t thi t chúng sanh vô sát nghi p,

Th p ph ng hà x đ ng đao binh,

Gia gia, h h đ ng tu thi n,

Thiên ha* à s u b t thái bình.

Nghĩa là:

H t th y chúng sanh không nghi p gi t,

M i ph ng nào có n i đao binh,

M i nhà, m i ch n đ u tu thi n,

Lo gì thiên h ch ng thái bình.

Hội nghi: Vợ biết giỗ t hú là t hú nhân khố, nhố ng ngố i t hú gia còn ăn mắ n, còn làm công kia vi c nắ, thì tránh sao khố i phắ m giố i sát. Ở đây không bắ t buắ c chúng ta phắ i giố triắ t đắ nhắ thắ, chắ cắ n giố phắ n quan trắ ng là không giố t ngố i, và các con vắ t lắ n nhắ: trâu, bò, ngắ a, chó, heo...

Còn nhiắ u con vắ t nhắ, nắ u tránh giố t đắ c bao nhiêu thì quý bắ y nhiều. Chúng ta nên đi tắ tắ thì chắ c chắ n hắ n. Nhắ t là không nên giố t hú i sinh vắ t mắ t cách vô lý, giố t đắ thắ a lòng thích giố t.

Trong khi giố giố i sát, chúng ta nên đắ phòng hai đắ u sau:

a) Không nên đắ cho ác ý sanh khố i. Giố t mắ t con vắ t lắ n mà vì vô ý hay vì tắ vắ, thì cái quắ cắ a nó còn nhắ hắ n là giố t mắ t con chuắ n chuắ n vắ i cái ác ý muắ n giố t cho vui tay.

b) Nên tránh sắ huân tắ p trong hoàn cắ nh giố t hú i: Nhố ng đắ a trắ bé lên 3, lên 5 ra sân gắ p chuắ n chuắ n, bắ m bắ m chắ p bắ t rắ i ngắ t cánh, rắ t đắ u, nắ u cha mắ thắ y mà không la rắ y; đắ n 12, 13 tuắ i, chúng sắ m ná, giàn thun bắ t chim, đắ n 20, 25 tuắ i, chúng đắ m hắ ng heo, giố t chó, vắ n không bắ ngắ n cắ m thì sau này, quen vắ i tánh hung bắ o, trong cắ n giố n đắ, chúng có thắ giố t ngố i không gắ m tay. Vắ y không nhố ng chúng ta không nên đắ tắ do cho con cái quen vắ i sắ giố t hú i sinh vắ t, mà cũng không nên cho chúng mắ c kích nhố ng cắ nh chém giố t các rắ p chiắ u bóng hay giắ a đắ i.

2. Không đắ c trắ m cắ p

Ai cũng biắ t trắ m cắ p là lắ y nhố ng vắ t thuắ c quyắ n sắ hắ u cắ a ngố i, mà không có sắ ng thuắ n, hay cắ ng ép ngố i ta ng thuắ n bắ ng vắ lắ c hay quyắ n hành. Nhố ng vắ t quý giá nhắ nhà cắ a, ruắ ng vắ n, tiắ n bắ c, ngắ c ngắ...cho đắ n vắ t hèn mắ n nhắ lá trắ u, trái tắ v.v...ngố i ta không cho mà mình cắ lắ y đắ u là trắ m cắ p.

Trắ m cắ p có nhiắ u hình thắ c: Ở mắ nh bè đắ ng giố t ngang cắ a ngố i là ăn cắ p; cắ y thắ quyắ n làm tiắ n kắ yắ u là kắ ăn cắ p; bắ t chắ t ngố i ta trong lúc túng thiắ u đắ cho vay nắ ng lắ i, cắ m bán vắ i giá rắ mắ t là ăn cắ p; tích trắ đắ u cắ đắ bán giá chắ đen là ăn cắ p. Dùng mắ u

mở rình rập, lén lút lấy của người là ăn trộm; cần non, đóng thiêu, trốn xâu, lén thu, mở n của người ta mà không tìm cách trả lại cũng là ăn trộm. Có thể nói tóm tắt câu là: bất cứ hình thức nào, do lòng gian tham lấy của người bất chính đều là trộm cắp.

Nếu vì nghèo nàn túng thiếu, vì ốm con đau, thiếu gạo thiếu thuốc, nên phải buôn lòng gian xảo, thì tôi còn đồng cảm; nhưng đã giàu có, ăn sung mặc sướng, lên xe xuống ngựa mà còn lòng ganh ghét người lấy của, cướp công, đồng sướng mà tìm cách vu khống giết trên mặt hội đồng mà tước của kẻ nghèo đói, thì tôi ác thật không!

Vì lý do gì Phải tố cáo trộm cắp?

Phải tố cáo trộm cắp vì những lý do sau đây:

a) *Tôn trọng sự công bằng:* Chúng ta không muốn ai lấy của mình, thì sao mình lại chăm chăm muốn đoạt của người? Quyên sự hiểu cá nhân của ta, ta biết tôn trọng, thì tôi sao ta lại chà đạp lên quyên sự hiểu của người? Làm như thế là trái lẽ công bằng. Một xã hội mà thiếu công bằng thì không thể tồn tại lâu dài được.

b) *Tôn trọng sự bình đẳng.* Mọi người đều có Phải tánh như nhau, thì sao ta lại muốn làm khác người khác để ta được sung sướng? Thì sao ta lại muốn hưởng những đặc ân bất chính trong khi ta cũng chỉ là một con người như bao nhiêu con người khác?

c) *Nuôi dưỡng lòng từ bi.* Một khi vô ý đánh mất một vật gì hay mất sự tiện, ta dầu dầu buồn khổ, ăn không ngon, ngủ không yên, thì sao ta lại nổi tâm lấy của người để cho người phải khóc than, đau khổ vì ta? Người ta thường nói: "Tiền tài là huy diệt mệnh". Như vậy, kẻ cướp đoạt của người tức là cướp đoạt xương máu người, sát hại sinh mạng người và ý. Cho những người không có lòng thương người, tàn nhẫn lòng tâm mà làm những việc đen tối như vậy. Còn ta, đã là Phải tử, đang cố gắng nuôi dưỡng lòng từ bi, ta không thể trộm cắp của ai được.

d) *Tránh nghiệp báo oán thù.* Trong xã hội có tục chửi, tôn trọng lẽ công bằng, thì tôi trộm cắp bao giờ cũng bị trừng trị. Ăn trộm thì bị đưa ra tòa án tiểu hình, ăn cướp thì đưa ra tòa án đại hình. Khi chửi bắt, kẻ trộm cắp phải tìm trăm phương ngàn kế để trốn tránh, sống chui

rúc trong bóng tối. Khi bẻ bẻ, ngườ i tr m c p ph i b trói bu c, tra kh o, ng i tù, nh t khám. Ph n mình đã c c thân kh trí, l i cho gia đình mình, cha m , v con cũng bu n r u, x u h , và m t h t c hy v ng t ng lại.

Nh ng n u lu t pháp th gian không tr ng tr , thì ngườ i tr m c p không thoát kh i lu t nhân qu nghi p báo. Tr m c p c a ngườ i thì s b ngườ i tr m c p i, gây bao thù oán kh đau. Ph t d y: "Ngườ i tham luy n s c tài không ch u r i b , cũng nh đ a bé luy n ti c m t chút m t dính trên l i dao, thè l i li m, ph i b m t cái h a đ t l i" (Kinh T Th p Nh Ch ng). Chính th , vì tham ti n c a, l m ngườ i đã t gieo mình vào khám đ ng, vào đ a ng c. Chúng ta hãy l ng nghe bài k c nh t nh c a vua Tr n Thái Tông:

T c bích xuyên t ng ý b t h ,

Thiên ban bách k , kh vinh c u;

Kim sanh c u đ c tha nh n v t,

B t giác chung thiên th mã ng u.

D ch:

Khoét vách xoi t ng chí nh ng đầu,

Ngàn m u trăm k lu ng tham c u;

C a ng i d u có đ i nay đ c,

Đ i khác luôn luôn k i p ng a trâu.

Vì nh ng lý do trên, nên đ c Ph t c m Đ t tr m c p.

L i ích c a s không tr m c p

a) V ph ng di n cá nhân. Ng i không gian tham thì đ i s ng hi n t i đ c an n, không b đòi h i, giam c m, tù t i, đi đâu cũng đ c ng i khác tin c y, giao phó cho mình nh ng đ a v quan tr ng. Ng i không gian tham thì đ i sau đ c h ng ph c báu giàu sang, an vui, và con cháu nhi u đ i cũng nh th a h ng âm ch t c a ông bà, cha m mà đ c vinh hi n.

b) V ph ng di n đoàn th . N u m t ngày nào trong xã h i không ai có tâm gian tham, tr m c p thì nhà không c n đóng c a, c a kh i gi gìn, v t đánh r i không m t, th t không còn gi sung s ng h n! Ng i ta kh b i không có c a, nh ng k có c a nhi u cũng v n kh , vì ph i lo gi gìn. Ng i không tr m c p t c là đã âm th m ban cho ng i khác s an n r i.

Nhà Nho có câu: "Nh n phi nghĩa b t giao, v t phi nghĩa b t th ". Hu ng chúng ta là Ph t t l i đi tr m c p hay sao?.

3. Không đ c tà dâm

Tà dâm t c là mu n nói v s dâm đ c phi l phi pháp. Lu t đ y ng i xu t gia ly t c ph i đ t h n dâm đ c, còn ng i t i gia thì không đ c tà đ c. Khi v ch ng có c i h i đ l g i là chánh; ngoài ra, lén lút lang ch làm vi c phi pháp g i là tà. Nh ng n u v ch ng chánh th c đi n a, mà ăn n m không ph i ch , g n g i nhau không ch ng m c thì cũng thu c v tà dâm c . Đó là nói v m t thô thi n. Nói m t cách vi t h n, thì phạm nh ng s phóng tâm đ m s c, nghĩ ng i b t chánh, ch i b i l i, cũng thu c v tà dâm c .

Ph t c m tà dâm vì nh ng lý do sau đây

a) *Tôn trọng sự công bình*. Mọi người ai cũng muốn gia đình mình đầm ấm yên vui, vợ con mình đoan chánh, thì sao lại đi phá hoại gia cang, làm nhọc nhằn tông môn người, đưa vợ con người vào con đường tăm tối.

b) *Bỏ vợ hiền phúc gia đình*. Không gì đau khổ, đen tối hơn, khi mất gia đình mà người chỉ nghĩ họ có vợ có chồng riêng biệt, tà vạy. Hiền phúc đâu còn, khi chồng vợ không tin nhau! Khi mất gia đình lâm vào cảnh này, thì con cái sợ xấu hổ, bê tha, cô cút, bà con không đoái hoài đến, sự nghiệp tan tành, làng xóm chê bai, danh giá hoen ố. Điếu kiêu thì tự ý đồ gì vợ hiền hiền phúc gia đình chính là lòng chung thủy của hai vợ chồng. Người ta thường nói: "Thuận vợ thuận chồng, tát biển đông cũng cạn". Vì sự tà tâm của một trong hai người nên đường mà trong gia đình thường xảy ra những sự ghen tị, cãi vã, đánh đập có khi đến gây án mạng. Có khi, đố kỵ thù, người ta thường thấy xảy ra cái cảnh "ông ăn chè, bà ăn nem". Một người chỉ nghĩ đã tâm dò ngó vợ con người, thì chính vợ con họ cũng lăm le vạch rào sang nhà kẻ khác rồi. Họ phá hoại phúc gia đình người, thì chính họ hiền phúc gia đình họ cũng đã tan rã rồi.

Cho nên cấm tà dâm là một điều kiện cần thiết để xây dựng họ hiền phúc cho gia đình mình và gia đình người.

c) *Tránh oán thù và quỵ báo xấu xa*. Phật dạy: "Người ôm lòng ái dục cũng như kẻ cầm đuốc đi ngược gió, quyệt bỏng nên cháy tay" (Kinh Tạp Thí Dụ). Thật vậy, người ta có tâm xấu xa đem mê sục dục, không sợ thì chớ quyệt bỏng họ: nếu không tan nhà mất nóc, thì cũng gây chân mắt mất người bởi mũi súng, ngón gươm. Xưa nay những kẻ quỵ thúm khốc đến tối do sự đem mê sục dục gây ra không thiếu gì; chúng ta chỉ cần nhìn những chàng sách lược hay chồng báo hại hàng ngày, sự thù hận nhau trong mái trướng, mái đoan.

Trong các sự oán thù, không có sự oán thù nào mãnh liệt bằng sự oán thù do sự lừa dối phẫn nộ và tình ái gây ra. Các cuộc án mạng xảy ra hàng ngày, phần lớn là kẻ thù của tà dâm.

Lợi ích của sự không tà dâm

Vì thế nên sự giữ gìn cấm tà dâm sẽ có những lợi ích sau đây:

a) Với *phong độ cá nhân*. Kinh Thập Thi nói: "Người thi gian không tà hạnh thì đức hạnh ngời lên như sau:

- Sáu căn (tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, ý) đều được vẹn toàn.
- Trọn vẹn đức hạnh kính trọng.
- Đoan trọng hột cội phẩm lý khuỷu nhũu.
- Cuộc tình duyên trọn vẹn không ai dám xâm phạm".

b) Với *phong độ đoàn thể*. Trong xã hội mà ai cũng không tà hạnh, thì gia đình được yên vui hạnh phúc, nhũng sự *thoảng luân bội lý sự tiêu tan, nhũng cội thù hiềm, chém giết không xảy ra nữa; con cái được mạnh khỏe, nâng niu, xã hội sự công nhũng.

Nói tóm lại, cõi Ta Bà ô trọc, đau khổ này sẽ biến thành thế giới thanh tịnh, an vui.

4. Không được nói sai sự thật

Nói sai sự thật có 4 cách: Nói dối, nói thêu dệt, nói lộn hai chiếu, nói lộn hung ác.

a) *Nói dối hay nói láo*, là nói không thật, chuyện có nói không, chuyện không nói có; vì cội phải nói trái, vì cội trái nói phải; đi u nghe nói không nghe, đi u không nghe nói nghe; hoặc giết trộm cội mồi khen dối, sau lộng chê mồi; hay khi qua thì đi u ngớt thối mồi, khi ghét thì lộn đi u cay chua chất. Tóm lại, ý nghĩa lộn nói vì cội làm trộm cội sau mâu thuẫn, trên dưới khác nhau, trong ngoài bất nhứt, đi u thu cội nói dối cội.

b) *Nói thêu dệt*, là vì cội ít xích cho nhũu, làm cho người nghe nhũu sâu hũu; là trau tría lộn nói, chuốt ngót giũng hay, lên hũu xuũng giũng cho êm tai mát dẽ dẽ cảm dẽ người nghe, làm cho người say mê dẽ mồi nhũu; cũng có khi là nói biếm, nói bầm, nói châm, nói chích làm cho người nghe phải khổ sự. Tóm lại, bao nhiêu lộn nói không đúng nghĩa chân thật, thêm bớt, cho dẽ n văn chương phù phiếm, bóng bẩy làm cho kẻ nghe phải lơ lũu tâm, sanh phẩm nãi, đi u giũ là nói thêu dệt cội.

c) *Nói lộn hai chữ u*, hay nôm na hơn, là nói "đòn xóc nhón hai đũa", nghĩa là đũa này thì vĩa vĩa bên này đũa nói xĩa bên kia, đũa bên kia thì vĩa vĩa bên này đũa nói xĩa bên này, làm cho bên bẻ đang thân nhau trở lộn chĩa nhau, khiến ngẫm nghĩ chĩa đũa, oán thù nhau.

d) *Nói lộn hung ác*, là nói nhảm nhí thô tục, cộc cằn, chửi rủa, làm cho người nghe phải đau khổ, buồn rầu, sợ hãi.

Vì sao Phật cấm nói sai sự thật?

Phật cấm nói sai sự thật vì những lý do sau đây:

a) *Tôn trọng sự thật*. Đức Phật là đức nhân quả; người tu theo đức Phật phải tôn trọng sự thật. Người quen *cãi dãi trá, không thật tìm sự thật thì khó có thể chứng quả được. Chúng ta đang sống trong vòng luân hồi, công việc chính của người tu hành là cố gắng phá tan vòng luân hồi để thoát khỏi bể khổ; nếu không làm được như thế mà trái lại còn chứng thêm cái vòng luân hồi thì người vi phạm sự thật là phản nhân quả, thì thật là vô cùng trái đạo.

b) *Nuôi dưỡng lòng từ bi*. Cái đức hạnh chính của sự dãi trá là lòng ích kỷ, ác độc, mưu hại người để thỏa lòng dục vọng đen tối của mình. Người bị lừa dối, phiền khổ đau khổ vì mình, có khi phải mất thù oán, có khi phải tan gia bại sản. Người tu hành mà làm như thế là đã tán tận lòng lương tâm, đã bóp chết tình thương trong lòng họ rồi. Một khi lòng từ bi không có nữa, nghĩa là cái đức hạnh chính đã mất, thì sự tu hành chỉ còn là giả dối, lừa bịp người, và tất nhiên không bao giờ có kết quả tốt.

c) *Bỏ đi sự trung tín trong xã hội*. Trong một gia đình, một đoàn thể, một xã hội mà không ai tin ai, thì mọi công việc đều như đổ nỏ lên đũa thớt bèo. Trong đạo Nho, một trong 5 đức tánh căn bản là lòng tin. "Nhân vô tín bất lập", đó là lý do của Khổng Tử. Hạnh phúc gia đình và xã hội không thể có được trong sự dãi trá nghi ngờ, đổ vỡ.

d) *Tránh nghiệp báo khổ đau*. Nếu nói tuy không phải là lỗi gì nghiêm trọng, nhưng nó nguy hiểm hơn lỗi

kiếm, vì nó có hai mũi nhọn, một mũi đâm vào người khác và một mũi đâm vào chính người xui xẻo nó. Ai ai cũng quên câu truyện thỏ ng bé chần chừ muông đánh lừa hàng xóm, bằng cách la "Lừa! Lừa!", nhưng nó chỉ phớt nh người mất; lần sau, nhà nó cháy thối, mặc dù nó kêu la thét thét cũng không ai thêm đũa chũa nữa. Đây, người dốt trả chũa gây tai họa cho mình. Do đó, Phật dạy: "Phù sĩ xui thớt phớt tởi khủ trung, sẽ dĩ trảm thân do kẻ ác ngôn", nghĩa là: Phàm kẻ dốt, kẻ búa bén nằm sấp trong miệng, sẽ dĩ trảm chém mình là do kẻ nói ác. Đã đành nói ly gián, nói xuyên tạc là đũa hời người, nhưng khi đã làm hời người thì thớt nào người cũng hời kẻ mình. "Ác lai ác báo" là thớt. Để tránh sẽ thù hận, tránh nghiệp dốt, chúng ta không nên dốt trả, điều ngoa.

Lợi ích của sẽ không dốt trả

a) Với *phước đức dĩn cá nhân*. Đức người trượng phu, tin cậy, không ai oán hận thù hiềm; đi đâu cũng được người chung quanh dành cho một đũa và thân tín, niềm nở đón tiếp. Trong nghiệp làm ăn, người chân thớt đức nhiếu thân chũa, và đức giao phó cho nhiếu trượng trách quý báu.

b) Với *phước đức dĩn đoàn thể*. Gia đình và xã hội đức đoàn thớt trong sẽ tin cậy. Mọi công cuộc chung đức xúc tiến có kết quả tốt. Đức bào thớt ng yêu, thông cảm nhau hận.

Hận chũa: Nói dốt là một tai họa lớn lao cho mình và xã hội. Tuy nhiên, cũng có vài trường hợp nên nói dốt. Đó là khi nào vì lòng tốt bi mà phải nói dốt để cứu người hay vật. Nói dốt phạm tội là trong trường hợp do lòng tham, sân làm đức thúc đẩy. Người lười, nhũ do lòng tốt bi thúc đẩy mà phải nói dốt, thì không phạm tội.

5. Không đức uổng rườ

Tốt cả những thớt có chớt men làm say người, hay chớt đức hời người để uổng đức uổng. Chính mình không uổng đã đành, mà cũng không đức ép nài người khác uổng. Ép nài, khuyến khích người khác uổng, tội lỗi nặng hơn cả chính mình uổng nữa. Lúc lâm bệnh nặng, uổng các thớt thuốc không lành, liều ng y bừa phớt dùng rườ hòa vào thuốc, thì tởm đức dùng. Nhưng trớt khi dùng phải bích cho chúng Tăng biết. Khi hết bệnh, không đức tiếp tục uổng thuốc có hòa rườ uổng nữa.

Vì những lý do gì Phút cảm uổng rồu?

- Phút cảm uổng rồu vì những lý do sau đây:

a) *Bỏ toàn hết gia nghiệp trí tuệ*. Rồu còn nguy hiểm hơn thuốc độc. Một chén thuốc độc ta uống vào chết ngay, nhưng chén chén thuốc thân thiện thì, chén rồu uống vào làm mất gia nghiệp trí tuệ, phải chết đi sống lại vô số kiếp. Vì thế, để bỏ toàn hết gia nghiệp trí tuệ quý báu, Phút cảm uổng rồu.

b) *Ngăn ngừa những nguyên nhân sanh ra tội lỗi*. Rồu chính nó không phải là một tội lỗi như sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nhưng nó có thể làm nhân cho những tội lỗi kia sanh ra. Khi đã uống rồu vào say sưa, thì tội nào cũng có thể phạm được. Đây đây là một câu chuyện để chúng mình đi u đó:

Một anh nông phu kia đang cày ruộng giữa trưa, bỗng thấy hiện ra sống sống trước mắt mình một hung thần to lớn, kìa, hăm giết anh. Anh kinh sợ, khóc lóc xin tha mạng. Vợ hung thần bảo:

- Nếu uống làm được trong ba việc này thì ta tha chết cho: hoặc là giết cha mẹ, hoặc là đánh mẹ, hoặc là hay uống hết lít rồu để trên bàn nhà mẹ.

Anh nông phu suy nghĩ một hồi rồi:

- Xin Ngài cho con được uống hết lít rồu.

Ấy thế nghe xong, có vẻ hài lòng, rồi biến mất.

Trưa hôm ấy, anh nông phu về nhà, thấy lít rồu mà ông thân mua để đãi khách, vì nhà sắp có giỗ, anh ta vội vàng chén uống, nếm cảm một hồi. Cha anh thấy đưa con hồn lảo, nếm gầy xông

lời đánh mắng con. Ma men đã thối, anh ta không còn biết phải trái, giết giết cha, đánh ông mất cây chột tọt ! Bà mẹ chết đi ôm con la làng. Anh ta chết a hử còn gì nữa, đánh mắng túi bụi. Làng xóm chết y lời bắt anh đến lên quan vì tội giết cha đánh mẹ. Tóm lại anh mẹ biết uống rượu là tội nặng nhất trong 3 điều mà hung thủ đã bắt anh làm.

Tóm lại, rượu gây ra nhiều tội lỗi. Sau đây 10 tai hại của rượu mà trong Kinh đã nói đến:

- Cờ bạc rượu thịt;
- Tăng trưởng lòng giận hờn;
- Trí tuệ kém dần;
- Sự nghiệp chết thành;
- Thân tâm nhiễu loạn;
- Thân hay tật bệnh;
- Tâm sân hận bùng nổ, dễ cáu gắt;
- Phẫn nộ dễ tiêu mòn;
- Tuổi thọ giảm bớt;
- Mọi việc chung đưa vào đường ngõ cụt.

Lợi ích của sự cấm rượu

a) Về phẩm hạnh cá nhân. Người không uống rượu thì tránh được 10 điều hại và 4 lợi trên: không mất tiền của, thân ít bệnh tật, không sinh lòng ác độc giết hại, bớt nóng giận, trí tuệ tăng trưởng, tuổi thọ càng cao v.v...

b) Về phẩm hạnh đoàn thể. Gia đình được yên vui, con cái ít bệnh tật, xã hội được hòa mĩ, nòi giống được hùng cường.

C. KẾT LUẬN

1. Phật tử không giết giết không phải là Phật tử

Chúng ta đã thấy công dụng thiệt thục và lợi ích của năm giã i và phụng dưỡng diên cá nhân và đoàn thể. Nếu Tam Quy là nền tảng, thì Ngũ Giã i là 5 nấc thang của người Phật tử tại gia để bước dần lên Thánh quả. Trong bước đầu, người Phật tử nếu có thể phát nguyện n giữ c năm giã i thì càng tốt; nếu vì nhiều sự ràng buộc của thế giới đương c năm giã i thì có thể giữ vài giã i mà mình thấy có thể thực hành được như: không uống rượu, không nói dối. Rồi với sự tinh tấn và Bồ Đề Tâm đồng mãnh, ta tiếp tục phát nguyện n giữ thêm những giã i khác như không trộm cắp, không tà dâm...Nhưng đã phát nguyện n giữ giã i nào thì giữ cho trung kiên, đừng có một bước tiến thì lùi, hai bước thoái lui, dùng dụng như thế mãi thì không bao giờ đi đến đâu cả.

Nếu người Phật tử mà không giữ được giã i nào, thì sao gọi được là Phật tử? Người thế gian, không theo Phật mà còn có thể giữ đúng theo cách như không uống rượu, không nói dối, không trộm cắp *thay, nhưng họ là Phật tử? Ta đến với đạo Phật là vì muốn vượt lên trên đời tục thế gian của thế nhân. Nếu chúng ta vào đạo rồi mà vẫn tiếp tục cuộc đời thế gian của thế nhân, thì đó là chúng ta muốn làm hoen ố đạo, chứ không phải là người ngạo mạn đạo.

Cho nên, người Phật tử phải cố gắng giữ giữ i để cho xứng đáng với danh nghĩa của mình, để đem hạnh phúc đến cho mình và chúng sanh.

2. Người không theo đạo Phật cũng nên giữ giữ i

Năm giã i nói trên không có gì là cao siêu, huyền bí. Đó là bài học công dân thông thường mà bất cứ một xã hội nào, một quốc gia nào muốn phồn thịnh, hùng cường cũng không thể bỏ sót được. Cho nên 5 điều luật này không phải chỉ để áp dụng riêng chỉ giữ i Phật tử, mà còn chung cho tất cả những ai muốn sống một cuộc sống lành mạnh, an vui, có lợi nghĩa và tiến bộ.

Một xã hội mà mọi phồn thịnh đều thực hiện được 5 giữ i cơ bản này, thì đó là một xã hội giàu mạnh, văn minh nhất thế giới.

(Trích từ Phật học phổ thông)